**Mẫu số 05a/ĐK**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC BÁO CÁO:**… (1)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Số: … /BC-… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**....…*, ngày* .... *tháng*  .... *năm* .... |

**BÁO CÁO**

**Kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức,
tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ……

**I. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Tên tổ chức sử dụng đất: (2)

2. Địa chỉ thửa đất/khu đất: (3)

3. Tổng diện tích đất đang quản lý, sử dụng: m2; trong đó:

3.1. Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: m2;

3.2. Diện tích đất đang liên doanh, liên kết sử dụng: m2;

3.3. Diện tích đất đang cho thuê, cho mượn sử dụng: m2;

3.4. Diện tích đất đang bị lấn, bị chiếm: m2;

3.5. Diện tích đất đang có tranh chấp sử dụng: m2;

3.6. Diện tích đất đã bố trí làm nhà ở: m2;

3.7. Diện tích đất chưa sử dụng: m2;

3.8. Diện tích khác: m2;

4. Mục đích sử dụng đất:

4.1. Mục đích theo Quyết định giao đất, cho thuê đất (nếu có):

4.2. Mục đích thực tế đang sử dụng: ……………….... m2;

5. Tài sản gắn liền với đất:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Loại công trình xây dựng** | **Diện tích xây dựng (m2)** | **Tổng diện tích sàn (m2)** | **Số tầng** | **Thời hạn sở hữu** | **Tại thửa đất số** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**II. THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT**

Sử dụng từ ngày.…tháng ….. năm ..… đến ngày .… tháng ….. năm ..…

**III. NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT**

1. Diện tích được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất: m2;

2. Diện tích được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất: m2;

3. Diện tích được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê: m2;

4. Diện tích được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm: m2;

5. Diện tích đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất: m2;

6. Diện tích đất có nguồn gốc khác (ghi cụ thể): m2;

**IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI** *(nếu có)*

1. Tiền sử dụng đất đã nộp: …….…..…...…đ; Số tiền còn nợ: .đ;

2. Tiền thuê đất đã nộp: ………………………đ, tính đến ngày … /… / ,

3. Lệ phí trước bạ đã nộp:……………………..đ; Số tiền còn nợ: đ;

Cộng tổng số tiền đã nộp: ….……….…......……..đ; Số tiền còn nợ: đ;

**V. GIẤY TỜ VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU 137 CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI** *(nếu có)*

1.

2.

3.

**VI. KIẾN NGHỊ**

1. Diện tích đất đề nghị được tiếp tục sử dụng: m2;

2. Hình thức sử dụng đất: (4) ;

3. Diện tích đất bàn giao cho địa phương quản lý: ………m2, lý do (5);

4. Kiến nghị giải pháp xử lý đối với diện tích đất bị lấn, bị chiếm; đang cho thuê, cho mượn trái phép, tranh chấp; diện tích đất đã bố trí làm nhà ở: ;

Cam đoan nội dung báo cáo trên đây là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã báo cáo.

Kèm theo Báo cáo này có các giấy tờ sau đây:

- Trích lục bản đồ địa chính hoặc mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất;

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất *(bản sao hoặc bản gốc)*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện của tổ chức sử dụng đất***(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)* |

**Hướng dẫn lập báo cáo:**

(1) Ghi tên của tổ chức theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(2) Ghi tên và địa chỉ trụ sở chính của tổ chức theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(3) Ghi tên khu vực (xứ đồng, điểm dân cư,...); số nhà, tên đường phố (nếu có), thôn, tổ dân phố, tên đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh, nơi có thửa đất/khu đất.

(4) Ghi một trong các hình thức như: giao đất có thu tiền, thuê đất trả tiền một lần, thuê đất trả tiền hằng năm.

(5) Ghi cụ thể diện tích, lý do bàn giao đất cho địa phương (nếu có).